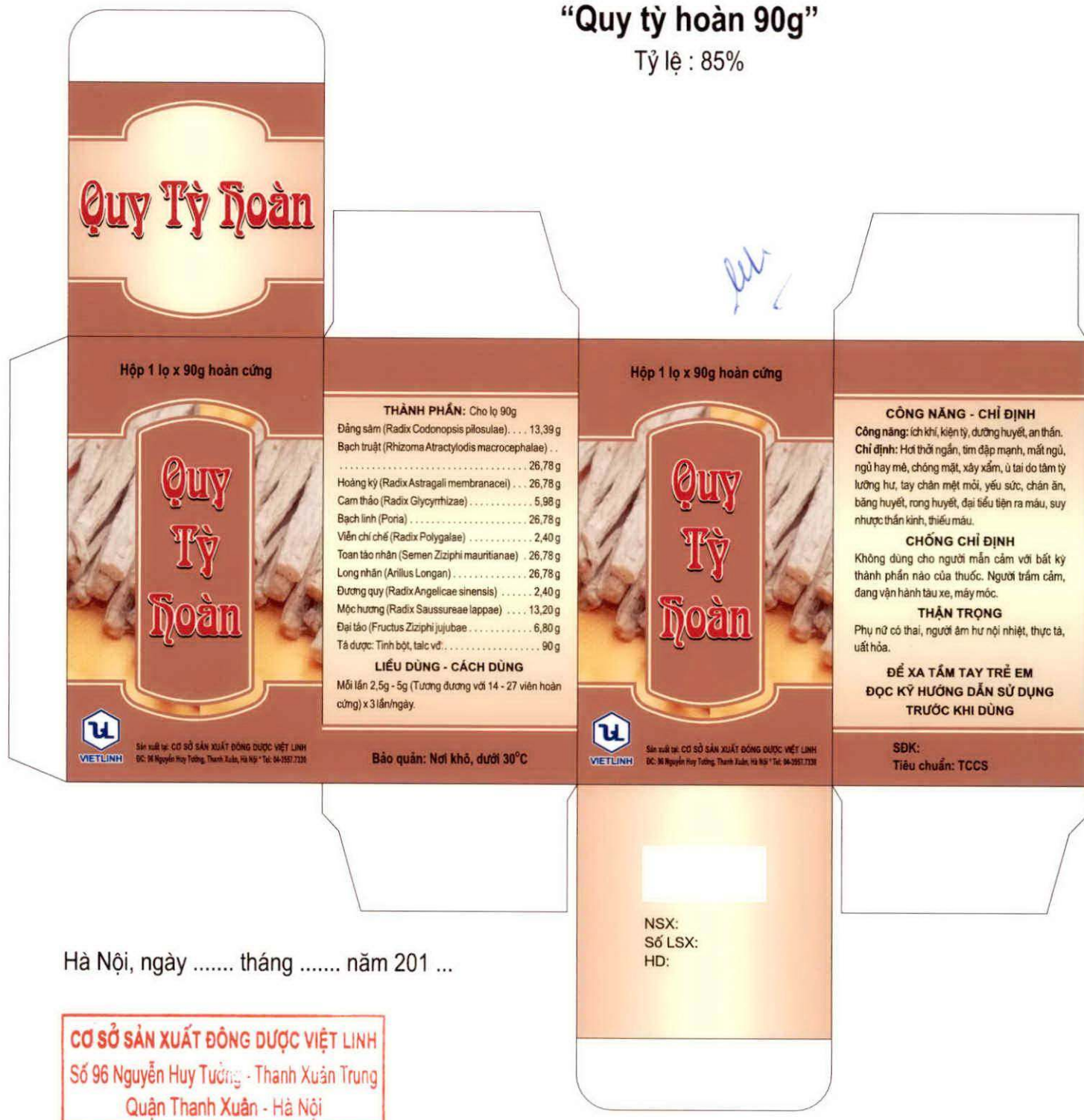


CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

“Quy tỳ hoàn 90g”

Tỷ lệ : 85%



CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

“Nhãn Quy tỳ hoàn 90g”

Tỷ lệ : 120%

CÔNG NĂNG - CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG
Mỗi lần 2,5g - 5g (Tương đương với 14 - 27 viên hoàn cứng) x 3 lần/ngày.

BẢO QUẢN: Nơi khô, dưới 30°C

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM - ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NSX:
Số LSX:
HD:

Hộp 1 lọ x 90g hoàn cứng

Quy Tỳ Hoàn

SĐK:

Tiêu chuẩn: TCCS



THÀNH PHẦN: Cho lọ 90g

Đảng sâm (Radix Codonopsis pilosulae)	13,39 g
Bạch truật (Rhizoma Atractylodis macrocephalae)	26,78 g
Hoàng kỳ (Radix Astragali membranacei)	26,78 g
Cam thảo (Radix Glycyrrhizae)	5,98 g
Bạch linh (Poria)	26,78 g
Viễn chí chế (Radix Polygalae)	2,40 g
Toan táo nhân (Semen Ziziphi mauritiana)	26,78 g
Long nhãn (Arillus Longan)	26,78 g
Đương quy (Radix Angelicae sinensis)	2,40 g
Mộc hương (Radix Saussureae lappae)	13,20 g
Đại táo (Fructus Ziziphi jujubae)	6,80 g
Tá dược: Tinh bột, talc vđ.	90 g

Sản xuất tại: CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
ĐC: 96 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội * Tel: 04-3557.7330

Hà Nội, ngày tháng năm 201 ...

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
Số 96 Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân Trung
Quận Thanh Xuân - Hà Nội

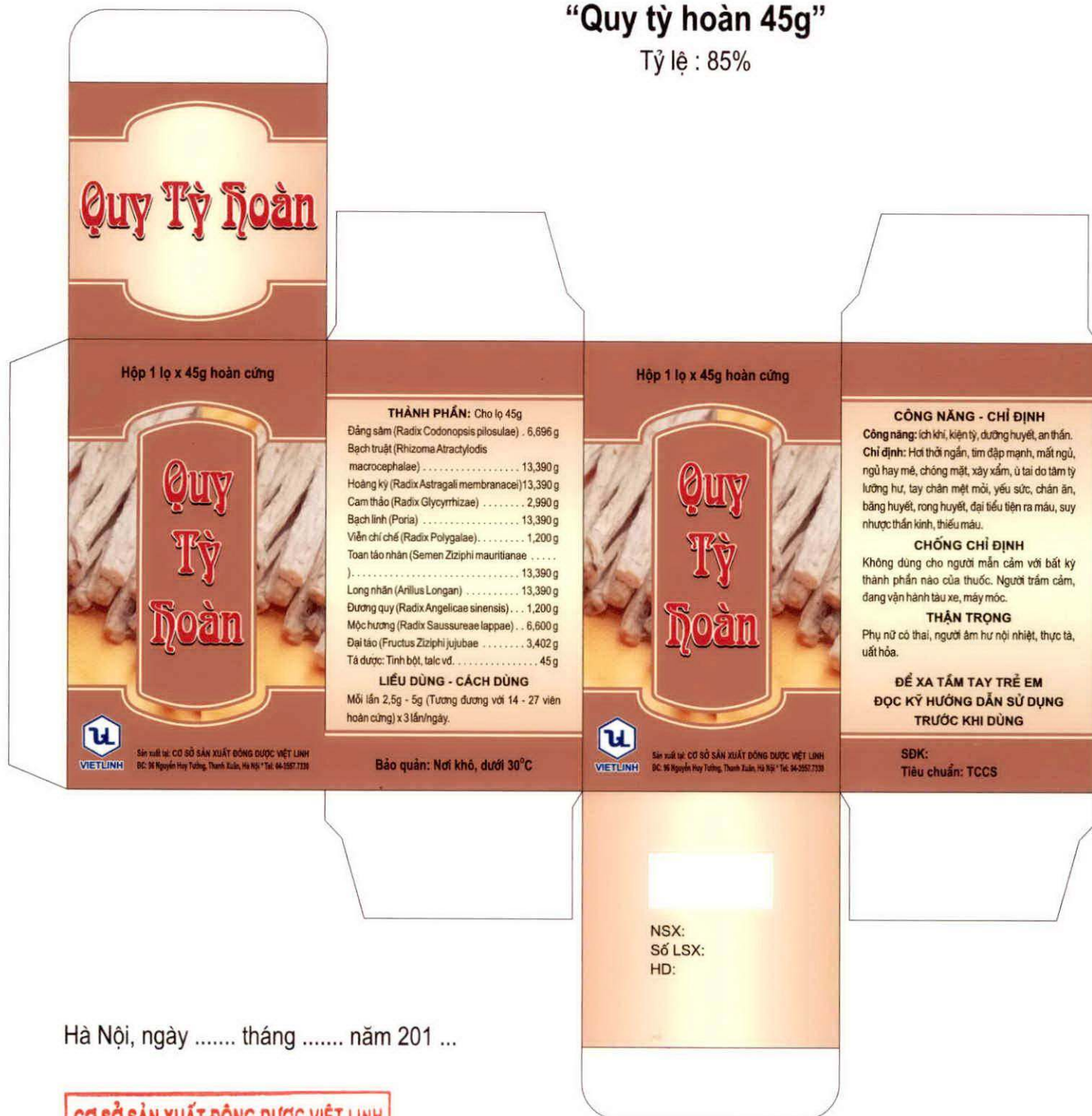

Ngô Xuân Việt

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH

MẪU NHÃN DỰ KIẾN

“Quy tỳ hoàn 45g”

Tỷ lệ : 85%



Hà Nội, ngày tháng năm 201 ...

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
Số 96 Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân Trung
Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Handwritten signature

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
MẪU NHÃN DỰ KIẾN

“Nhãn Quy tỳ hoàn 45g”

Tỷ lệ : 120%

lu

CÔNG NĂNG - CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, THẬN TRỌNG: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG
Mỗi lần 2,5g - 5g (Tương đương với 14 - 27 viên hoàn cứng) x 3 lần/ngày.

BẢO QUẢN: Nơi khô, dưới 30°C

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM - ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NSX:
Số LSX:
HD:

Hộp 1 lọ x 45g hoàn cứng

Quy Tỳ Hoàn

SĐK:

Tiêu chuẩn: TCCS



THÀNH PHẦN: Cho lọ 45g

Đảng sâm (Radix Codonopsis pilosulae)	6,696 g
Bạch truật (Rhizoma Atractylodis macrocephalae)	13,390 g
Hoàng kỳ (Radix Astragali membranacei)	13,390 g
Cam thảo (Radix Glycyrrhizae)	2,990 g
Bạch linh (Poria)	13,390 g
Viên chí chế (Radix Polygalae)	1,200 g
Toan táo nhân (Semen Ziziphi mauritanae)	13,390 g
Long nhãn (Arillus Longan)	13,390 g
Đương quy (Radix Angelicae sinensis)	1,200 g
Mộc hương (Radix Saussureae lappae)	6,600 g
Đại táo (Fructus Ziziphi jujubae)	3,402 g
Tả dược: Tinh bột, talc vđ.	45 g

Sản xuất tại: CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
ĐC: 96 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội * Tel: 04-3557.7330

Hà Nội, ngày tháng năm 201 ...

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
Số 96 Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân Trung
Quận Thanh Xuân - Hà Nội

ng

Ngô Tuấn Việt

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG QUY TỶ HOÀN

1. **Dạng bào chế:** Hoàn cứng.

2. **Thành phần cho một đơn vị đóng gói nhỏ nhất:** 1 lọ 45g hoàn cứng (tương đương với 240 viên)

STT	Thành phần (INN)	Khối lượng
1	Đảng sâm (Radix Codonopsis pilosulae)	6,696 gam
2	Bạch truật (Rhizoma Atractylodis macrocephalae)	13,390 gam
3	Hoàng kỳ (Radix Astragali membranacei)	13,390 gam
4	Cam thảo (Radix Glycyrrhizae)	2,99 gam
5	Bạch linh (Poria)	13,390 gam
6	Viễn chí chế (Radix Polygalae)	1,2 gam
7	Toan táo nhân (Semen Ziziphi mauritiana)	13,390 gam
8	Long nhãn (Arillus Longan)	13,390 gam
9	Đương quy (Radix Angelicae sinensis)	1,2 gam
10	Mộc hương (Radix Saussureae lappae)	6,6 gam
11	Đại táo (Fructus Ziziphi jujubae) bỏ hạt	3,402 gam
Tá dược:		
1	Tinh bột, talc	Vừa đủ 45g

3. **Công năng – Chỉ định:**

* **Công năng:** Ích khí, kiện tỳ, dưỡng huyết, an thần.

* **Chỉ định:** Hơi thở ngắn, tim đập mạnh, mất ngủ, ngủ hay mê, chóng mặt, xây xẩm, ù tai do tâm tỳ lưỡng hư, tay chân mệt mỏi, yếu sức, chán ăn, băng huyết, rong huyết, đại tiểu tiện ra máu, suy nhược thần kinh, thiếu máu.

4. **Chống chỉ định - Thận trọng:**

* **Chống chỉ định**

Người trầm cảm, đang vận hành tàu xe, máy móc.

Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

* **Thận trọng**

Người âm hư nội nhiệt, thực tà, uất hỏa.

Phụ nữ có thai.

6. **Liều dùng – Cách dùng:**

Mỗi lần 2,5g - 5g. (Tương đương với 14 - 27 viên hoàn cứng) x 3 lần/ngày

7. **Kiêng cử ăn uống khi dùng thuốc:**

- Không uống: rượu bia, trà đặc, cà phê.

- Không ăn măng, trứng, rau răm, củ cải trắng, cà tím khi dùng thuốc.

8. **Sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú:** Được dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

9. **Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Không nên uống thuốc trước khi lái xe và vận hành máy móc.

10. **Tương tác với các thuốc khác và các dạng tương tác khác:** Không có.

11. **Quá liều và xử trí:** Khi dùng thuốc quá liều có thể gặp một số tác dụng phụ. Sử dụng đúng liều các tác dụng phụ sẽ hết.

12. **Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

13. **Bảo quản:** Nơi khô, dưới 30°C.

14. Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt TCCS.

15. Trình bày:

Hộp 1 lọ x 45g hoàn cứng.

Hộp 1 lọ x 90g hoàn cứng.

Chú ý:

*Thông báo cho bác sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
Để xa tầm tay trẻ em - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần biết thêm thông tin xin hỏi ý kiến của thầy thuốc.*

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH

96 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 0435577330.

Fax:

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2011

Chủ cơ sở đăng ký thuốc

(Ký trực tiếp, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH
Số 96 Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân Trung
Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Ngô Tuấn Việt

Mẫu 3/ACTD

TỜ THÔNG TIN CHO BỆNH NHÂN

1. Tên sản phẩm: QUY TỶ HOÀN

2. Mô tả sản phẩm: Hoàn cứng, hình cầu, màu nâu đen, nhân bên trong màu nâu đen, mùi thơm dược liệu.

3. Thành phần của thuốc:

Công thức bào chế (cho một đơn vị đóng gói nhỏ nhất): 1 lọ 45g hoàn cứng (tương đương với 240 viên)

STT	Thành phần (INN)	Khối lượng
1	Đảng sâm (Radix Codonopsis pilosulae)	6,696 gam
2	Bạch truật (Rhizoma Atractylodis macrocephalae)	13,390 gam
3	Hoàng kỳ (Radix Astragali membranacei)	13,390 gam
4	Cam thảo (Radix Glycyrrhizae)	2,99 gam
5	Bạch linh (Poria)	13,390 gam
6	Viễn chí chế (Radix Polygalae)	1,2 gam
7	Toan táo nhân (Semen Ziziphi mauritiana)	13,390 gam
8	Long nhãn (Arillus Longan)	13,390 gam
9	Đương quy (Radix Angelicae sinensis)	1,2 gam
10	Mộc hương (Radix Saussureae lappae)	6,6 gam
11	Đại táo (Fructus Ziziphi jujubae) bỏ hạt	3,402 gam
Tá dược:		
1	Tinh bột, talc	Vừa đủ 45g

4. Hàm lượng của thuốc:

5. Thuốc dùng cho bệnh gì?

* **Công năng:** Ích khí, kiện tỳ, dưỡng huyết, an thần.

* **Chỉ định:** Hơi thở ngắn, tim đập mạnh, mất ngủ, ngủ hay mê, chóng mặt, xây xẩm, ù tai do tâm tỳ lưỡng hư, tay chân mệt mỏi, yếu sức, chán ăn, băng huyết, rong huyết, đại tiểu tiện ra máu, suy nhược thần kinh, thiếu máu.

Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

Mỗi lần 2,5g - 5g. (Tương đương với 14 - 27 viên hoàn cứng) x 3 lần/ngày

6. Khi nào không nên dùng thuốc này?

Người trầm cảm, đang vận hành tàu xe, máy móc.

Người mẫn cảm với một trong những thành phần của thuốc.

7. Tác dụng không mong muốn: Chưa có báo cáo.

8. Nên tránh dùng những loại thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?

- Không uống: rượu bia, trà đặc, cà phê.

- Không ăn măng, trứng, rau răm, củ cải trắng, cà tím khi dùng thuốc.

9. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Nếu quên không dùng thuốc 1 lần, bỏ qua và dùng thuốc tiếp tục theo đúng liều lượng chỉ dẫn.

10. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?

Nơi khô, dưới 30°C

11. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều?

Chưa có báo cáo.

- 12. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:** Khi dùng thuốc quá liều có thể gặp một số tác dụng phụ. Sử dụng đúng liều các tác dụng phụ sẽ hết.
- 13. Tên, biểu tượng của nhà sản xuất:**

CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐÔNG DƯỢC VIỆT LINH

- 14. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này:**

Người âm hư nội nhiệt, thực tà, uất hỏa.

Phụ nữ có thai.

- 15. Khi nào cần tham vấn bác sỹ?**

Cần tham vấn bác sỹ khi đang dùng đồng thời với các loại thuốc khác.

- 16. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân:**

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2011

Chủ cơ sở đăng ký thuốc

(Ký trực tiếp, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Ngô Tuấn Việt